

Số: 358 /TB-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Tổ chức Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học năm học 2022 - 2023

Thực hiện Kế hoạch số 1024/KH-ĐHNT ngày 30/11/2022 của Trường Đại học Nha Trang về việc tổ chức Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học năm học 2022 - 2023, Giám hiệu thông báo thời gian họp các Hội đồng đánh giá và Lễ tổng kết, trao giải Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học như sau:

1. Lễ Khai mạc và họp Hội đồng đánh giá các đề tài dự thi

- Thời gian dự kiến: Ngày 24/5/2023 (Chương trình kèm theo)
- Địa điểm: Lễ khai mạc (Hội trường số 1); Hội đồng họp đánh giá đề tài (Hội trường số 1; Giảng đường G4.101, G4.102, G4.103)
- Thành phần:
 - + Ban Giám hiệu; Nhà tài trợ; Đại diện lãnh đạo các phòng chức năng; Đại diện lãnh đạo Khoa/Viện, Thành viên Hội đồng đánh giá đề tài;
 - + Sinh viên có đề tài dự thi: Sinh viên chịu trách nhiệm chính trình bày, báo cáo kết quả nghiên cứu và trả lời tại phiên họp Hội đồng (Phụ lục hướng dẫn trình bày báo cáo kèm theo);
 - + Giáo viên hướng dẫn các đề tài sinh viên/nhóm sinh viên dự thi.

2. Lễ tổng kết và trao giải các đề tài dự thi đạt giải:

- Thời gian dự kiến: Chiều ngày 24/5/2023 (Chương trình chi tiết kèm theo)
- Địa điểm: Hội trường số 1
- Thành phần tham dự lễ tổng kết và trao giải:
 - + Khách mời: Ban Giám hiệu; Nhà tài trợ; Đại diện lãnh đạo các phòng chức năng; Đại diện lãnh đạo Khoa/Viện, Thành viên Hội đồng đánh giá đề tài;
 - + Sinh viên/nhóm sinh viên tham gia báo cáo tại Hội nghị;
 - + Giáo viên hướng dẫn các đề tài sinh viên/nhóm sinh viên tham gia Hội nghị;
 - + Sinh viên đang thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và sinh viên các Khoa/Viện cử tham dự (5 sinh viên/khoa viện);

Giám hiệu đề nghị các Khoa/Viện có sinh viên/nhóm sinh viên tham gia trình bày tại Hội nghị hỗ trợ và tạo điều kiện để Sinh viên tham dự Lễ tổng kết và trao giải.

Trân trọng././

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các đơn vị;
- GVHD, SV báo cáo tại Hội nghị;
- Lưu: VT, KHCN.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NHA TRANG
Phạm Quốc Hùng

CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM HỌC 2022 - 2023
Trường Đại học Nha Trang, ngày 24/5/2023

Thời gian	Nội dung	Địa điểm
07g30 - 08g00	Đón tiếp đại biểu	Hội trường số 1
08g00 - 08g45	Khai mạc Hội nghị Sinh viên NCKH năm học 2022 - 2023:	
	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Phát biểu khai mạc - Phát biểu của nhà tài trợ - Công bố Quyết định thành lập Hội đồng của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang - Hướng dẫn công tác đánh giá và xét giải vòng chung khảo	
8g45 - 15g30	Các Hội đồng hợp đánh giá	
8g45 - 15g30	Hội đồng số 1: Lĩnh vực Khoa học nông nghiệp Số lượng: 09 đề tài	Hội trường số 1
8g45 - 12g00	Hội đồng số 2: Lĩnh vực Khoa học Kỹ thuật và công nghệ Số lượng: 06 đề tài	Phòng G4.101
8g45 - 12g00	Hội đồng số 3: Lĩnh vực Khoa học Kỹ thuật và công nghệ Số lượng: 06 đề tài	Phòng G4.102
8g45 - 12g00	Hội đồng số 4 : Lĩnh vực Khoa học xã hội Số lượng: 06 đề tài	Phòng G4.103
16g00 - 20g00	CHƯƠNG TRÌNH TỔNG KẾT, LỄ TRAO GIẢI HỘI NGHỊ SINH VIÊN NCKH NĂM HỌC 2022 - 2023	
16g00 - 17g00	Chương trình Lễ tổng kết và trao giải Hội nghị SV NCKH năm học 2022 – 2023 (Ban tổ chức, Khách mời, sinh viên tham đạt giải, giáo viên hướng dẫn sinh viên và các sinh viên tham gia)	Hội trường số 1
18g00 - 20g30	Gala dinner	



**HƯỚNG DẪN SINH VIÊN CHUẨN BỊ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TẠI
PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG VÀ VIẾT BÀI KỸ YẾU HỘI NGHỊ SINH VIÊN
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM HỌC 2022 – 2023**

A. CHUẨN BỊ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TẠI PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG

1. Sinh viên/nhóm sinh viên làm báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu trình bày dưới dạng trình chiếu powerpoint.
2. Thời gian trình bày báo cáo trình chiếu tại Hội đồng tối đa 15 phút.
3. Mẫu trang bìa báo cáo trình chiếu theo mẫu nhận diện logo của Trường Đại học Nha Trang.
4. Báo cáo trình chiếu gửi về địa chỉ email: hoinghisvnckh@ntu.edu.vn của Ban tổ chức Hội nghị. Thời gian gửi file trình chiếu powerpoint trước ngày **20/5/2023**.

Mẫu trang bìa báo cáo trình chiếu theo Mẫu 1.1 (gửi kèm theo).

B. VIẾT BÀI KỸ YẾU

I. Quy định chung:

1. Tên file: Tên sinh viên thực hiện chính (Ví dụ: **Lê Thanh Hòa**);
2. Khổ giấy 190 x 270 mm; lề trái 20 mm; lề phải 20 mm; trên 25 mm; dưới 25 mm;
3. Kiểu chữ: Time New Roman; cỡ chữ 13; dẫn dòng single; trước 3 pt; sau 3 pt.
4. Dòng thứ nhất: Giữa dòng, chữ in hoa có dấu, đậm: **HỘI NGHỊ SINH VIÊN
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM HỌC 2022 - 2023**;
5. Dòng thứ hai: Ghi tên đề tài, chữ in hoa có dấu đậm;
6. Thông tin về các tác giả (theo mẫu);

Ảnh màu (4x6)	<i>Sinh viên thực hiện chính:</i>	LÊ THANH HÒA
	<i>Ngày, tháng, năm sinh:</i>	.././..
	<i>Số điện thoại:</i>	
	<i>Địa chỉ email:</i>	hoalt@ntu.edu.vn
Ảnh màu (4x6)	<i>Sinh viên thực hiện:</i>	TRẦN MINH ANH
	<i>Ngày, tháng, năm sinh:</i>	.././.....
	<i>Số điện thoại:</i>	
	<i>Địa chỉ email:</i>	anhmt@gmail.com
Giảng viên hướng dẫn:		TS. Nguyễn Văn A

7. Hình ảnh và Biểu đồ có màu;
8. Tổng số trang của một đề tài: Trình bày **không quá 7 trang** của khổ giấy 190 x 270 mm.

II. Tóm tắt nội dung đề tài (chia 2 cột trên một trang):

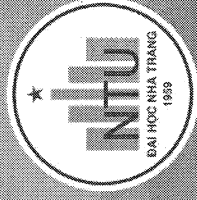
1. Mục tiêu đề tài
2. Tính mới và tính sáng tạo
3. Kết quả nghiên cứu
4. Đóng góp về mặt hiệu quả kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh quốc phòng và khả năng áp dụng thực tế.

Bản mẫu kèm theo để tham khảo Mẫu 1.2 (đối với Lĩnh vực Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ, Khoa học Nông nghiệp) và Mẫu 1.3 (đối với Lĩnh vực Khoa học Xã hội) gửi kèm theo

III. Thời hạn gửi bài:

Các Sinh viên tham gia Hội nghị SV NCKH năm học 2022 - 2023 thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn và gửi file Word và PDF theo địa chỉ email: hoinghisvnckh@ntu.edu.vn trước ngày **20/5/2023**.

BAN TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG



HỘI NGHỊ SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM HỌC 2022 - 2023

TÊN ĐỀ TÀI:

SV thực hiện chính: NGUYỄN VĂN A

SV thực hiện: TRẦN VĂN C

Giáo viên hướng dẫn: TS. NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN

www.ntu.edu.vn

(MẪU BÁO CÁO TÓM TẮT THAM KHẢO)	Dùng cho Lĩnh vực Khoa học Kỹ thuật công nghệ và Khoa học Nông nghiệp
------------------------------------	--

TỔNG HỢP TOÀN PHẦN HOẠT CHẤT BELEODAQ

Ảnh màu (4x6)	Sinh viên thực hiện chính:	LÊ THANH HÒA
	Ngày, tháng, năm sinh:	17/11/1998
	Số điện thoại:	098.....
	Địa chỉ email:	hoatl@ntu.edu.vn
Ảnh màu (4x6)	Sinh viên thực hiện:	TRẦN MINH ANH
	Ngày, tháng, năm sinh:	xx/xx/xxxx
	Số điện thoại:	098.....
	Địa chỉ email:	anhtm@gmail.com
Giảng viên hướng dẫn:		TS. Trần Quang Độ

Tóm tắt nội dung đề tài:

1. Mục tiêu đề tài

Beleodaq là hoạt chất quan trọng trong điều trị ung thư máu và bạch cầu đã được chấp thuận bởi hiệp hội FDA vào năm 2014. Hiện nay, số lượng bệnh nhân mắc ung thư máu ngày càng tăng là nỗi lo của toàn xã hội. Để góp phần tìm ra con đường sản xuất Beleodaq hiệu quả tại phòng thí nghiệm Việt Nam, nghiên cứu đã xây dựng con đường tổng hợp hoạt chất này từ những tác chất có giá thành rẻ, điều kiện thí nghiệm đơn giản và có khả năng sản xuất quy mô lớn trong công nghiệp. Bên cạnh đó, đề tài cũng thực hiện docking Beleodaq vào enzyme HDAC8 sử dụng phần mềm Autodock Tool để đánh giá sơ bộ khả năng ức chế của hoạt chất này.

2. Tính mới và tính sáng tạo

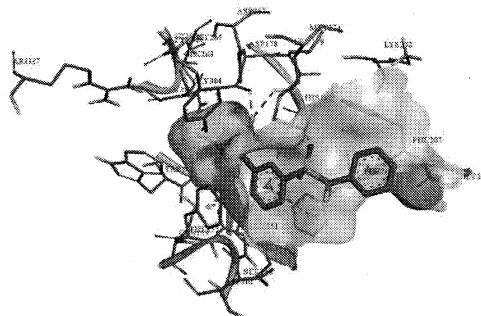
Trên thế giới các công trình nghiên cứu về con đường tổng hợp toàn phần Beleodaq vẫn còn hạn chế. Các nghiên cứu này cũng gặp phải một số hạn chế như tác nhân có độc tính cao, khó bảo quản, khó vận chuyển và giá thành cao. Trong nước vẫn chưa có nghiên cứu về con đường tổng

hợp toàn phần hoạt chất Beleodaq. Vì vậy, việc tổng hợp toàn phần và đánh giá khả năng ức chế của hoạt chất này là thực sự cần thiết, góp phần định hướng cho các nghiên cứu sau này cũng như tạo tiền đề cho việc tổng hợp thuốc.

3. Kết quả nghiên cứu

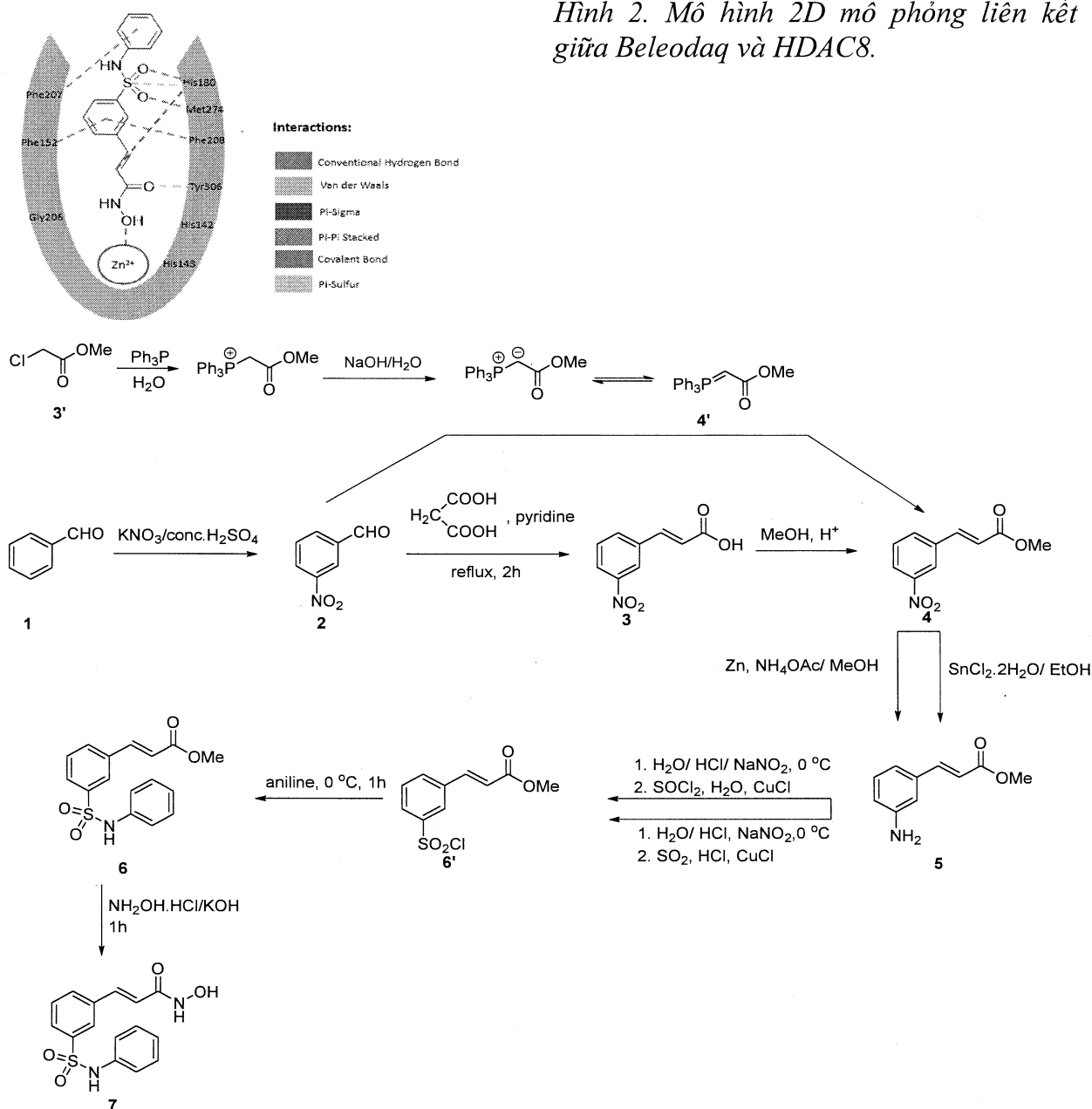
Beleodaq được tổng hợp thành công với các điều kiện như ở Sơ đồ 1. Quy trình tổng hợp gồm có 6 bước với hiệu suất toàn quá trình dao động từ 6.1-13%.

Bên cạnh đó, để đánh giá khả năng ức chế của Beleodaq lên enzyme HDAC8, phần mềm Autodock Tool được sử dụng để thực hiện docking phân tử.



Hình 1. Mô hình 3D mô phỏng liên kết giữa Beleodaq và HDAC8.

Hình 2. Mô hình 2D mô phỏng liên kết giữa *Beleodaq* và *HDAC8*.



Sơ đồ 1. Tổng hợp toàn phần Beleodag

Kết quả docking trong **Hình 1** và **Hình 2** cho thấy Beleodaq có khả năng ức chế HDAC8 tốt với nhiều loại liên kết được hình thành như liên kết hydrogen, liên kết Van der Waals, liên kết cộng hóa trị với Zn^{2+} ...

4. Đóng góp về mặt kinh tế-xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh quốc phòng và khả năng áp dụng thực tế

Cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp tổng hợp hóa học, cách tiến hành và phân tích kết quả docking.

Góp phần vào việc tìm kiếm con đường tổng hợp Beleodaq phù hợp làm cơ sở cho việc sản xuất và thương mại hóa thuốc tại thị trường Việt Nam trong tương lai.

(MẪU BÁO CÁO TÓM TẮT THAM KHẢO)	<i>Dùng cho Lĩnh vực Khoa học xã hội</i>
------------------------------------	--

**XÂY DỰNG TIÊU CHÍ LỰA CHỌN
VĂN BẢN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI DÙNG TRONG
DẠY HỌC ĐỌC HIỂU LỚP 9 ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
CỦA CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN 2018**

Ảnh màu (4x6)	Sinh viên thực hiện chính:	HỒ MINH PHƯƠNG
	Ngày, tháng, năm sinh:	28/08/1999
	Số điện thoại:	093.....
	Địa chỉ email:	hominhpuong@gmail.com
Ảnh màu (4x6)	Sinh viên thực hiện:	PHẠM MINH NGUYỆT
	Ngày, tháng, năm sinh:	xx/xx/xxxx
	Số điện thoại:	098.....
	Địa chỉ email:	
Ảnh màu (4x6)	Sinh viên thực hiện:	NGUYỄN NGỌC MINH TRANG
	Ngày, tháng, năm sinh:	xx/xx/xxxx
	Số điện thoại:	098.....
	Địa chỉ email:	
Giảng viên hướng dẫn		TS. Nguyễn Phước Bảo Khôi

Tóm tắt nội dung đề tài:

1. Mục tiêu đề tài

Trên cơ sở lí luận, thực trạng lựa chọn văn bản dạy học Ngữ văn và xây dựng tiêu chí lựa chọn văn bản dạy học đọc hiểu, đề tài đề xuất các biện pháp lựa chọn văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9 đáp ứng yêu cầu của Chương trình Ngữ văn 2018. Kết quả nghiên cứu góp phần hỗ trợ giáo viên lựa chọn ngữ liệu một cách khoa học, hợp lí, nâng cao tính tự chủ trong việc lựa chọn văn bản nghị luận xã hội dạy học đọc hiểu lớp 9 nói riêng và kĩ năng phát triển Chương trình môn Ngữ văn nói chung.

2. Tính mới và tính sáng tạo

Về cơ sở lí thuyết, đề tài đã có hướng định nghĩa mới về một số thuật ngữ liên quan đến khái niệm văn bản nghị luận xã hội, hoạt động đọc hiểu và hoạt động dạy học đọc hiểu trong tương quan với năng lực tiếp nhận văn bản, đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi ở học sinh lớp 9. Mặt khác, đề tài cũng trình bày khái niệm độ phức tạp, độ khó của văn bản nghị luận xã hội trong cơ sở lựa chọn ngữ liệu, thể hiện tinh thần dạy học phân hoá, kết hợp các phương pháp định tính và định lượng trong quá trình đánh giá và lựa chọn văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9.

Về cơ sở thực tế - điều tra, đánh giá thực trạng, đề tài đã áp dụng sáng tạo một số phương pháp khảo sát, phân tích số liệu, ứng dụng xác suất thống kê để dự đoán tính khả thi của các nội dung thực trạng cần tác động. Từ đó, mô hình hoá dữ liệu thu thập được, tính toán độ chênh lệch giữa cơ sở lí thuyết và thực tế để sàng lọc các nội dung quan trọng, có khả năng thay đổi thực trạng lựa chọn ngữ liệu.

Về giải pháp – kiến nghị, đề tài đã đưa ra quy trình sàng lọc tiêu chí lựa chọn văn bản nghị luận xã hội (căn cứ vào hệ thống yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản nghị luận lớp 9 của Chương trình Ngữ văn 2018). Dựa trên quy trình xây dựng tiêu chí mà chúng tôi đã đưa ra, các nghiên cứu liên quan có thể vận dụng vào việc đề xuất các tiêu chí lựa chọn ngữ liệu tương tự ở các loại văn bản khác. Bên cạnh đó, chúng tôi đã số hoá các dữ liệu trong nghiên cứu để thiết kế hỗ trợ lựa chọn và đánh giá nhanh ngữ liệu dạy học đọc hiểu đáp ứng Chương trình Ngữ văn 2018.

3. Kết quả nghiên cứu

Từ việc thu thập các dữ liệu nghiên cứu có liên quan, đối chiếu với quan điểm xây dựng Chương trình Ngữ văn 2018 nói riêng và Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể nói chung, chúng tôi đã hoàn thiện khái niệm, định nghĩa về *văn bản nghị luận xã hội* (gắn với dạy học tiếp nhận văn bản, khả năng tích hợp nội môn đọc – viết); *hoạt động đọc hiểu* (theo nghĩa rộng và nghĩa hẹp); *hoạt động dạy học đọc hiểu* (khu biệt phương pháp dạy học đọc hiểu và hoạt động dạy học đọc hiểu, chỉ ra hạn chế của việc dạy học đọc hiểu ở Chương trình Ngữ văn 2006, bám vào cấu trúc bài học Ngữ văn theo định hướng dạy học phát triển năng lực để lựa chọn ngữ liệu); *vấn đề độ khó của*

văn bản (phân biệt với độ phức tạp của văn bản, sự kết hợp phương pháp định tính, định lượng và thành tố nhiệm vụ đọc khi xác định độ khó của ngữ liệu). Chúng tôi nhận định các khái niệm này trên thực tế chưa thể hiện được nội dung dạy học theo năng lực.

Dựa vào cơ sở lí thuyết và thực tế, chúng tôi đã xây dựng được *hệ thống 7 tiêu chí lựa chọn văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9*. Các tiêu chí này được phân xuất thành 16 tiêu chí lựa chọn thành phần, được mô tả cụ thể cấp độ phân hoá của chúng dựa trên yêu cầu cần đạt của Chương trình Ngữ văn 2018. Hệ thống tiêu chí không chỉ đáp ứng cơ sở lí luận của đề tài mà còn đáp ứng được định hướng dạy học phát triển năng lực của chương trình mới. Hơn nữa, trong bối cảnh chuyển giao giữa hai chương trình, các tiêu chí này vẫn phát huy được khả năng tác động đến việc lựa chọn ngữ liệu đọc hiểu – văn bản nghị luận xã hội lớp 9 theo định hướng dạy học của Chương trình Ngữ văn 2006.

Chúng tôi đã hoàn thiện được *Bảng đánh giá độ phức tạp của văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9 đáp ứng Chương trình Ngữ văn 2018* với ba cấp độ: *Tiệm cận lớp 8, Chuẩn lớp 9 và Tiệm cận lớp 10*. Ba cấp độ phân hoá này cũng là một trong những nguyên tắc phát triển và hoàn thiện sản phẩm mà chúng tôi thiết lập ở phần nội dung lí thuyết. Nhằm minh hoạ khả năng lựa chọn văn bản của hệ thống tiêu chí, chúng tôi đã tiến hành lựa chọn và đánh giá hơn 20 văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9. Sau đó, sắp xếp chúng theo chủ đề, nội dung ý nghĩa, nguồn gốc xuất xứ và tạo ra các nhóm ngữ liệu dạy học đọc hiểu theo năng lực có khả năng tích hợp nội môn và liên môn. Để sản phẩm nghiên cứu thể hiện

được tính ứng dụng trong thực tế tổ chức hoạt động dạy học đọc hiểu ở trường phổ thông, chúng tôi đã thiết kế *Tài liệu hỗ trợ lựa chọn văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9*, ứng dụng số hoá *VieLi* – công cụ hỗ trợ lựa chọn và đánh giá nhanh ngữ liệu dạy học đọc hiểu đáp ứng Chương trình Ngữ văn 2018.

Chúng tôi đã tiến hành ba giai đoạn khảo nghiệm trên một số nhóm đối tượng nhất định. Qua phân tích kết quả khảo nghiệm tính ứng dụng của sản phẩm, chúng tôi đã xác định được bản chất mối tương quan giữa cơ sở lí thuyết và thực tế. Từ đó, đưa ra một số định hướng xử lí kết quả nghiên cứu, cân bằng giữa hai phương diện lí luận và thực tiễn khách quan. Sau khảo nghiệm, chúng tôi đã thiết kế lại nội dung đánh giá ngữ liệu của các tiêu chí cũng như hình thức của *Bảng đánh giá độ phức tạp của văn bản nghị luận xã hội dùng trong dạy học đọc hiểu lớp 9* theo hướng đơn giản hoá, tiện lợi hơn cho người sử dụng.

4. Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh quốc phòng và khả năng áp dụng thực tế

Qua đánh giá kết quả nghiên cứu, chúng tôi cho rằng đề tài có những đóng góp về mặt giáo dục và đào tạo, có tính khả thi trong việc áp dụng vào thực tế, đặc biệt trong bối cảnh chuẩn bị triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể nói chung và Chương trình Ngữ văn 2018 nói riêng.

Về phương diện lí luận, đề tài cung cấp góc nhìn mang tính đối chiếu giữa lí thuyết trong nước và ngoài nước về một số khái

niệm khoa học. Từ đó, đề tài đi đến sự thống nhất các khái niệm khoa học cũng như các xu hướng dạy học đọc hiểu phù hợp với tình hình dạy học Ngữ văn hiện nay. Đề tài đã cụ thể hóa các yêu cầu về chọn lựa ngữ liệu của Chương trình Ngữ văn 2018. Bảng đánh giá độ phức tạp được chúng tôi thiết kế và chọn lọc dựa trên hai cơ sở lí thuyết và cơ sở thực tiễn.

Về phương diện thực tiễn, ở lứa tuổi 14 – 15, học sinh lớp 9 đã dần hoàn thiện về nhu cầu nhận thức xã hội, vai trò và trách nhiệm của bản thân. Văn bản nghị luận xã hội chứa đựng những yếu tố đáp ứng các nhu cầu căn bản ấy. Tuy nhiên, việc dạy học đọc hiểu loại văn bản này trong thực tế ở chương trình hiện hành còn theo hướng truyền thụ là chính. Hơn nữa, việc tự do lựa chọn văn bản không được quy định trong Chương trình Ngữ văn 2006. Vì thế, việc xác lập hệ thống tiêu chí và vận dụng tiêu chí vào đánh giá và lựa chọn ngữ liệu để dạy học đọc hiểu cho học sinh lớp 9 là một yêu cầu cấp thiết. Các sản phẩm của đề tài giúp cho việc chọn lựa văn bản nghị luận xã hội dạy học đọc hiểu được cụ thể và khoa học hơn. Ngoài ra, chúng tôi cũng đề xuất một số hệ thống văn bản nghị luận xã hội minh họa cho việc lựa chọn văn bản đọc hiểu lớp 9. Hệ thống ngữ liệu này là gợi ý của chúng tôi trong việc đánh giá chất lượng các văn bản nghị luận xã hội và định hướng người dạy tự chủ trong khâu chọn lựa văn bản nghị luận xã hội để dạy học.